

Bản án số: 80/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-11-2019
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hữu Thiện;

Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 313/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ánh H, sinh năm: 1988; địa chỉ cư trú: Số 178, tổ 3, ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Bị đơn: Anh Dương Đình A, sinh năm: 1983; địa chỉ cư trú: Số 30, tổ 3, ấp Ninh An, xã Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21-5-2019 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Nguyễn Ánh H trình bày: Chị và anh Dương Đình A tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008 có tổ chức lễ cưới, đến năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do anh A có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm sóc gia đình. Vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi vã cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Chị H về nhà mẹ ruột ở tổ 3, ấp 2, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh sinh sống đến nay.

Quá trình ly thân, anh A hoàn toàn không đến thăm con hay bàn bạc việc vợ chồng đoàn tụ.

Về hôn nhân: Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục nên yêu cầu ly hôn với anh A.

Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Quốc K, sinh ngày: 24-7-2011 và Dương Hoàng Nh, sinh ngày 20-9-2016 hiện con chung đang sống với chị. Chị yêu cầu nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu phát biểu ý kiến:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Tại Tòa, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định, không vi phạm về tố tụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ánh H đối với anh Dương Đình A. Giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Dương Quốc K, sinh ngày: 24-7-2011 và Dương Hoàng N, sinh ngày 20-9-2016.

Ghi nhận: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt các thủ tục tố tụng đối với bị đơn anh Dương Đình A theo đúng quy định pháp luật nhưng anh A vắng mặt, xem như anh A từ bỏ quyền yêu cầu của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh A theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của chị H tại phiên tòa xác định chị và anh A tự nguyện chung sống vào năm 2008, năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình, được pháp luật bảo vệ.

[3] Về hôn nhân: Chị H yêu cầu xin ly hôn với anh A, theo chị H trình bày cuộc sống chung vợ chồng của chị H anh A không hạnh phúc, thường xuyên cãi

vả nguyên nhân do anh A có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm lo cho gia đình. Vợ chồng chị đã không sống chung từ tháng 5 năm 2019 đến nay, anh A không liên lạc thăm hỏi vợ con, không có thiện chí để vợ chồng đoàn tụ.

Theo biên bản xác minh ngày 14-8-2019 (bút lục số 30, 31) đối với bà Đinh Thị V là mẹ ruột anh Dương Đình A và công an xã B đều xác định anh A và chị H có cuộc sống hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, anh A có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác không quan tâm chăm sóc gia đình. Vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi vã cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Xét thấy từ những căn cứ trên chứng tỏ đời sống chung của anh chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Xét thấy anh chị có 02 con chung trong đó cháu Dương Hoàng N, sinh ngày 20-9-2016 còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ, Trong quá trình giải quyết, nguyện vọng cháu Dương Quốc K, sinh ngày 24-7-2011 muốn sống chung với chị H. Cả hai cháu hiện đang sống với chị H, cả hai vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Do vậy để ổn định về mặt tinh thần và thể chất cần giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Quá trình giải quyết chị H không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận.

Anh A có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh A thực hiện quyền này.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157, Điều 165, Khoản 1 Điều 227, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ánh H. Chị Nguyễn Ánh H và anh Dương Đình A ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Ánh H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Dương Quốc K, sinh ngày 24-7-2011 và Dương Hoàng N, sinh ngày 20-9-2016.

Ghi nhận: Chị H không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Anh Dương Đình A có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh A thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Ánh H phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 00111780 ngày 24-5-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Chị Nguyễn Ánh H có mặt tại Toà được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Dương Đình A vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.DMC;
- CCTHA H.DMC;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.DMC;
- CCTHA H.DMC;
- Đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA